

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HS-PT

Ngày 06-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thuý

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái

Ông Cao Đức Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm.

Tại điểm cầu thành phần: Bà Lê Thị Khanh, Kiểm sát viên hỗ trợ xét xử tại điểm cầu thành phần.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Văn L;

Do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2024/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Văn L (tên gọi khác Hoàng Thanh L), sinh ngày 17 tháng 11 năm 1973 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Đội cảnh sát giao thông đường bộ số 02, phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Lê M (đã chết) và bà Hoàng Thị T (đã chết); có vợ là Lê Thị K và 02 con sinh năm 2002 và 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; tại Quyết định về việc kỷ luật cán bộ số 1616/QĐ-CAT-PX01 ngày 04-4-2024 của Giám đốc Công an tỉnh Lạng Sơn, hình thức tước danh hiệu Công an nhân dân. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 05-4-2024 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Phan Văn H, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian công tác tại Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 2, phòng Cảnh sát Giao thông, Công an tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Văn L thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ trên các tuyến giao thông đường bộ trong phạm vi địa giới hành chính của tỉnh Lạng Sơn, theo Kế hoạch do lãnh đạo Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn phê duyệt.

Triển khai thực hiện Kế hoạch tuần tra, ngày 15-8-2023 Hoàng Văn L, Bé Quang T và Nguyễn Văn H được phân công Tuần tra, kiểm soát cơ động từ Km01 đến Km35 Quốc lộ 4A, từ Km01+500 đến Km04+600 đường tránh Quốc lộ 4A, từ 12 giờ đến 16 giờ và phối hợp với Công an huyện Văn Lãng kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm luật Giao thông đường bộ; trong đó, Hoàng Văn L được phân công là Tổ trưởng, Bé Quang T được phân công mặc thường phục đo tốc độ và Nguyễn Văn H có nhiệm vụ phân làn, ổn định trật tự để hỗ trợ cho Tổ công tác làm nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tại khu vực Km03 Quốc lộ 4A hướng Lạng Sơn đi Cao Bằng, Bé Quang T phát hiện xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 đang di chuyển nên đã mở máy đo tốc độ, bấm máy về phía đuôi xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68, xác định xe ô tô đó đã đi vượt quá tốc độ cho phép 10 km/h. Bé Quang T dùng điện thoại Iphone của mình chụp hình ảnh xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 và tốc độ vi phạm thể hiện trên màn hình máy đo tốc độ, gửi vào nhóm Zalo chung của tổ công tác do anh Bé Quang T lập, để Hoàng Văn L nhận diện xe vi phạm.

Khi xe vi phạm đi đến điểm lập chốt thuộc khu vực Km5 Quốc lộ 4A, Hoàng Văn L ra hiệu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra xác định người điều khiển phương tiện là anh Phan Văn H chở anh Nguyễn Văn T. Hoàng Văn L thông báo lỗi vi phạm và mức xử phạt đối với anh Phan Văn H: Anh Phan Văn H đã vi phạm lỗi điều khiển ô tô chạy 60 km/h trên tuyến đường quy định tốc độ tối đa không quá 50 km/h, theo quy định pháp luật, lỗi này có mức phạt là 5.000.000 (năm triệu) đồng và tước giấy phép lái xe 02 tháng; đồng thời Hoàng Văn L đưa anh Phan Văn H xem hình ảnh vi phạm trong nhóm Zalo của tổ công tác.

Anh Phan Văn H xin Hoàng Văn L bỏ qua lỗi vi phạm nhưng Hoàng Văn L không đồng ý. Anh Nguyễn Văn T đề nghị được thế giấy phép lái xe của anh Nguyễn Văn T cho giấy phép lái xe của anh Phan Văn H nhưng Hoàng Văn L không đồng ý. Hoàng Văn L yêu cầu anh Phan Văn H phải nộp tiền theo mức phạt quy định, Hoàng Văn L sẽ giúp dùng giấy phép lái xe người em họ của Hoàng Văn L thay thế giấy phép của anh Phan Văn H; anh Phan Văn H đồng ý. Anh Phan Văn H lấy 5.000.000 đồng kẹp vào trong tờ giấy. Theo hướng dẫn của Hoàng Văn L, anh Phan Văn H tự mở cửa và đặt 5.000.000 đồng vào ghế sau

bên phụ xe ô tô của Tổ tuần tra. Sau đó, Hoàng Văn L dùng điện thoại Iphone của mình chụp toàn bộ số giấy tờ của anh Phan Văn H. Sau khi anh Phan Văn H đi, Hoàng Văn L mở cửa sau xe ô tô và cất số tiền đó vào cặp của mình; cùng thời điểm này Bé Quang T cũng xóa nhóm Zalo chung. Kết thúc ca tuần tra, Hoàng Văn L cất số tiền nói trên vào tủ cá nhân tại đơn vị.

Tại sổ Nhật ký tuần tra, Hoàng Văn L không ghi nội dung phát hiện xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 do anh Phan Văn H điều khiển phạm lỗi chạy quá tốc độ; không lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh Phan Văn H; không báo cáo lãnh đạo Đội Cảnh sát giao thông và lãnh đạo Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn về vụ việc. Khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, Bé Quang T lấy máy đo tốc độ để trích xuất hình ảnh thì không tìm thấy ảnh chụp xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 vi phạm tốc độ nên đã thông báo cho Hoàng Văn L biết; nhưng sau đó, Hoàng Văn L và Bé Quang T không báo cáo chỉ huy Đội và lãnh đạo Phòng Cảnh sát giao thông biết sự việc bị mất ảnh đo tốc độ nêu trên.

Ngày 09-9-2023, lãnh đạo Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn nắm được thông tin có cán bộ Cảnh sát giao thông nhận tiền nộp phạt hộ người vi phạm, nên đã chỉ đạo rà soát kiểm tra, xác minh làm rõ thông tin trên.

Ngày 16-9-2023, lãnh đạo Phòng Cảnh sát giao thông xác định lộ trình xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 đi hướng Lạng Sơn - Cao Bằng vi phạm tốc độ thông qua việc trích xuất hệ thống dữ liệu Camera giám sát; từ đó đã kiểm tra, xác minh làm rõ thông tin trên. Cùng ngày, Lương Ngọc Tân đã kiểm tra anh Bé Quang T về thông tin xử lý vi phạm của xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 nhưng anh Bé Quang T không nhớ. Anh Lương Ngọc Tân đã gửi hình ảnh chụp xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 cho Bé Quang T xem; Bé Quang T đưa lại hình ảnh cho anh Nguyễn Văn H xem; anh Nguyễn Văn H nói với anh Bé Quang T ngày hôm đó trời mưa to, tổ tuần tra kiểm soát có phát hiện lỗi vi phạm tốc độ của người điều khiển xe ô tô xe Biển kiểm soát 99A-516.68. Anh Bé Quang T gọi điện qua ứng dụng Zalo hỏi Hoàng Văn L về lỗi vi phạm của người điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68; Hoàng Văn L kiểm tra trong điện thoại còn hình ảnh nên gửi qua ứng dụng zalo cho Bé Quang T hình ảnh chụp các giấy tờ liên quan xe ô tô nói trên vào ngày 15-8-2023.

Theo quy trình nghiệp vụ được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính, đã sửa đổi bổ sung và Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19-6-2020 của Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông quy định: Kết quả tuần tra phải ghi vào Sổ kế hoạch và nhật ký tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ; khi phát hiện người, phương tiện vi phạm phải lập biên bản vi phạm hành chính, lập hồ sơ, tham mưu người có thẩm quyền quyết định xử phạt vi phạm hành chính; báo cáo người có thẩm quyền về kết quả tuần tra, kiểm soát. Tuy nhiên, Hoàng Văn L không thực hiện thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính, không lập hồ sơ xử phạt hành chính; không

thực hiện nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng của người vi phạm là anh Phan Văn H đã đưa, mà cất giữ số tiền trên nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Hoàng Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội củ mình và nộp lại số tiền 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2024/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 355, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 3 Điều 54, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 09 tháng tù về tội Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, nghĩa vụ chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Hoàng Văn L có kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 355 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp, đúng quy định.

Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo Hoàng Văn L có xuất trình thêm tài liệu gồm: 01 Biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn; 01 Phiếu thu đề ngày 27-3-2024 và Thư cảm ơn của Ban chấp hành Hội Liên hiệp phụ nữ xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thể hiện bị cáo Hoàng Văn L ủng hộ chương trình Mẹ đỡ đầu năm 2024 với số tiền 3.000.000 đồng; 01 bản phô tô thể hiện bố đẻ bị cáo được tặng Huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, một lần nữa bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Hoàng Văn L, giảm cho bị cáo còn 08 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Văn L: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, có căn cứ để xác định: Ngày 15-8-2024 tại Km05 quốc lộ 4A, hướng Lạng Sơn - Cao Bằng, bị cáo Hoàng Văn L là cán bộ thuộc Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 2, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lạng Sơn, khi thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ theo nhiệm vụ được phân công, bị cáo đã yêu cầu người điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 99A-516.68 là anh Phan Văn H dừng xe do lỗi vi tốc độ tối đa cho phép. Bị cáo đã hứa hẹn với anh Phan Văn H sẽ nộp tiền phạt giúp anh Phan Văn H và lấy giấy phép lái của người khác thay thế giấy phép lái xe của anh Phan Văn H để làm thủ tục xử phạt hành chính, anh Phan Văn H tin tưởng tự nguyện đưa số tiền 5.000.000 đồng cho bị cáo nhưng bị cáo Hoàng Văn L không lập biên bản vi phạm hành chính. Kết thúc ca công tác, bị cáo Hoàng Văn L không báo cáo, tham mưu lãnh đạo để xử lý vụ việc, mà tự ý cất giữ số tiền 5.000.000 đồng tại tủ cá nhân của đơn vị, mục đích sử dụng chi tiêu cá nhân. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn L về tội Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 355 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Hoàng Văn L, thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã chủ động nộp lại số tiền 5.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả; trong quá trình công tác, bị cáo được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương vì an ninh Tổ quốc; bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện vụ án và tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Do bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (xử phạt 09 tháng tù) là có căn cứ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo Hoàng Văn L đã xuất trình 01 Biên lai thu tiền số 0000292 ngày 22-8-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thể hiện gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng; 01 Phiếu thu ngày 27-3-2024 và Thư cảm ơn của Ban chấp hành Hội Liên hiệp phụ nữ xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thể hiện bị cáo Hoàng Văn L ủng hộ chương trình Mẹ đỡ đầu năm 2024 với số tiền 3.000.000 đồng; 01 bản phô tô thể hiện bố đẻ của bị cáo là ông Hoàng Lê M được tặng Huy chương chiến thắng.

[4] Xét thấy, người bị kết án phải có nghĩa vụ nộp án phí theo Quyết định của Bản án nên Hội đồng xét xử không coi việc gia đình bị cáo nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm thay bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với

việc bị cáo nộp tiền ủng hộ chương trình Mẹ đỡ đầu và bố đẻ của bị cáo là ông Hoàng Lê M được tặng Huy chương chiến thắng - đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự cho bị cáo; những tình tiết giảm nhẹ mới này không làm thay đổi, giảm nhẹ đáng kể tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Mặt khác, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, có thân nhân đóng góp nhiều công lao cho đất nước. Bên cạnh đó, bị cáo bị tạm giam từ ngày 05-4-2024 cho đến nay, so với mức hình phạt đã tuyên, thời gian bị cáo còn phải chấp hành án không nhiều. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Hoàng Văn L, giữ nguyên nội dung của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt tù đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đề nghị nào có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì được chấp nhận; đề nghị nào không có căn cứ, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì không được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Hoàng Văn L.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2024/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Hoàng Văn L, cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 355, điểm s, b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 09 (chín) tháng tù về tội Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo bị bắt là ngày 05-4-2024.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm, sung Ngân sách Nhà nước.

Xác nhận bị cáo Hoàng Văn L đã nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo Biên lai thu tiền số 0000292 ngày 22-8-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND tp. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tp. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS tp. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tp. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thuỳ

